

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KRÔNG BÚK  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2022/HS-ST  
Ngày 04 - 4 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÚK, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Thái Văn Hải.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lê Ngọc Hà.
2. Ông Vũ Công Đạt.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Yến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk tham gia phiên tòa:* Ông Mai Xuân Huân - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2022/QĐXXST-HS ngày 21/3/2022 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Đặng Diệu H**, sinh ngày 24/7/1985, tại tỉnh Quảng Ngãi; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn 8A, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Công Th ( đã chết) và con bà Nguyễn Thị V; Chồng Cao Thanh T và 01 con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú Thôn 8A, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk - Có mặt tại phiên tòa.

2/ Họ và tên: **Huỳnh Thị Lệ C**, sinh ngày 10/12/1962, tại tỉnh Bình Định; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Tân Lập 4, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ học vấn: 10/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh N và bà Nguyễn Thị Nh; Chồng Nguyễn Văn N ( đều đã chết) và 03 con, lớn nhất sinh năm 1980 nhỏ nhất sinh năm 1992; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú Thôn Tân Lập 4, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk - Có mặt tại phiên tòa.

*-Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

+ Chị Huỳnh Thị Phương Th, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn Tân Lập 7, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; có mặt

+ Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Thôn 8A, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; có mặt

+ Ông Phạm Đình Th, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Thôn Tân Lập 2, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt

+ Chị Lê Ngô Như Ng, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn Tân Lập 7, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt

+ Chị Bùi Thị Thu Th, sinh năm 1994.

Địa chỉ: TDP 9, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt

+ Anh Cao Thanh T, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Số 45, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt

+ Ông Nguyễn Đức Th, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Khu dân cư 13C, huyện B, Tp H; vắng mặt

+ Ông Nghiêm Văn L, sinh năm 1974.

Địa chỉ: TDP 8, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; có mặt

+ Ông Lê Ly Đ, sinh năm 1984.

Địa chỉ: TDP 1, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt

+ Ông Y N Kriêng, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Buôn T, xã Ea, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt

+ Chị Lê Thị L, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn N, xã Ch, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt

+ Chị Phạm Thị Huyền Tr, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn 8, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt

+ Chị Nguyễn Bích Ch, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Phường Đ, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; có mặt

+ Anh Lương Văn T, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn E, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; có mặt

+ Bà Lê Thị A, sinh năm 1971.

Địa chỉ: TDP 6, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt

+ Anh Đoàn Quang Ph, sinh năm 1990.

Địa chỉ: 729 Hùng Vương, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; có mặt

+ Ông Phạm Thế M, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Thôn H, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt

+ Ông Trần Quang V, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Thôn 14, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; có mặt

*-Người làm chứng:* - Anh Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1986.

Địa chỉ: 170 Trần Hưng Đạo, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Thị Lệ C là Giám đốc Công ty Trách nhiệm hữu hạn (TNHH) Đ, Đắk Lắk, có địa chỉ tại thôn Tân Lập 4, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. C là người đứng tên chủ sở hữu các quyền sử dụng đất và tài sản trên đất (gồm: Thửa đất số 192 tờ bản đồ số 06 Giấy chứng nhận quyền sử dụng số AĐ857953 do UBND huyện Krông Búk cấp ngày 22/8/2006; Thửa đất số 193 tờ bản đồ số 06 Giấy chứng nhận quyền sử dụng số K519702 do UBND huyện Krông Búk cấp ngày 03/11/1997; Thửa đất số 336 tờ bản đồ số 06 Giấy chứng nhận quyền sử dụng số AĐ780449 do UBND huyện Krông Búk cấp ngày 24/7/2006; Thửa đất số 435 tờ bản đồ số 06 Giấy chứng nhận quyền sử dụng số U170806 do UBND huyện Krông Búk cấp ngày 15/5/2002; Thửa đất số 446 tờ bản đồ số 06 Giấy chứng nhận quyền sử dụng số V562842 do UBND huyện Krông Búk cấp ngày 19/06/2003, các thửa đất trên đều cùng địa chỉ tại xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk). Quá trình kinh doanh, Cúc đã thế chấp 05 thửa đất trên tại Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam chi nhánh Buôn Hồ (viết tắt là: BIDV Buôn Hồ) để vay số tiền 19.200.000.000<sup>d</sup> (mười chín tỷ, hai trăm triệu đồng) sử dụng vào hoạt động sản xuất kinh doanh. Ngoài ra, C còn nhận ký gửi cà phê và vay mượn tiền của nhiều người khác để kinh doanh. Cuối năm 2020, do làm ăn thua lỗ và mất khả năng trả nợ, trong đó C nợ Đặng Diệu H số tiền 1.100.000.000<sup>d</sup> (một tỷ, một trăm triệu đồng), nợ bà Nguyễn Thị V số tiền 5.100.000.000<sup>d</sup> (năm tỷ, một trăm triệu đồng), nợ bà Huỳnh Thị Phương Th số tiền 2.400.000.000<sup>d</sup> (hai tỷ, bốn trăm triệu đồng). Khi biết thông tin C mất khả năng trả nợ thì bà V và bà Th đã thống nhất giao cho H đứng ra thỏa thuận, thực hiện các giao dịch với C để mua lại tài sản của C. Khi thanh toán sẽ cản trừ, chuyển các khoản nợ của bà V và bà Th từ C sang H. Sau đó, H thỏa thuận với C về việc mua lại các tài sản thì C đồng ý bán. Sau khi đã thỏa thuận với nhau thì Huỳnh Thị Lệ C và Đặng Diệu H đã thống nhất về việc C sẽ chuyển nhượng cho H 05 quyền sử dụng đất số 192, 193, 336, 435, 446 nêu trên và các tài sản trên đất cùng hệ thống pin năng lượng mặt trời áp mái mà C đang thế chấp tại BIDV Buôn Hồ với tổng giá trị chuyển nhượng là 26.000.000.000<sup>d</sup> (hai mươi sáu tỷ đồng). Hai bên sẽ trực tiếp đến tại BIDV Buôn Hồ để thực hiện giao dịch và H sẽ thay C thanh toán toàn bộ số nợ trên tại BIDV Buôn Hồ cho C để xóa thế chấp, số tiền còn lại sẽ cản trừ nợ với bà V, bà Th và H.

Sáng ngày 12/01/2021, để thực hiện thủ tục pháp lý chuyển nhượng, Đặng Diệu H đã liên hệ với ông Phạm Đình Th là trưởng Văn phòng Công chứng Phạm Đình Th, địa chỉ thôn Tân Lập 4, xã P, huyện K, để công chứng hợp đồng chuyển nhượng giữa hai bên. Ông Th đã giao cho các nhân viên văn phòng công chứng là chị Lê Ngô Như Ng và chị Bùi Thị Thu Th thực hiện các yêu cầu của khách hàng. Để làm thủ tục pháp lý chuyển nhượng H đã yêu cầu chị Thu Th lập 03 hợp đồng chuyển nhượng đối với 03 thửa đất số 192, 193, 336 với giá trị mỗi hợp đồng là 50.000.000<sup>d</sup> (năm mươi triệu đồng); H yêu cầu chị Ng lập 02 hợp đồng chuyển nhượng 02 thửa đất số 435 và 446 với giá trị mỗi hợp đồng là 50.000.000<sup>d</sup> (năm mươi triệu đồng). Sau đó H yêu cầu chị Ng lập chung 01 hợp đồng chuyển nhượng 05 thửa đất trên với giá trị thực tế là 26.000.000.000<sup>d</sup> (hai mươi sáu tỷ đồng). Chiều ngày 12/01/2021 tại

BIDV Buôn Hồ, sau khi H và C đã thống nhất ký vào tất cả các hợp đồng trên thì C nâng giá chuyển nhượng lên 33.000.000.000<sup>d</sup> (*ba mươi ba tỷ đồng*) thì H cũng đồng ý; các bên còn thỏa thuận việc C là người chịu tiền thuế chuyển nhượng, còn H trực tiếp đi làm thủ tục và nộp tiền cho Nhà nước, sau đó các bên sẽ khấu trừ với nhau. H đến Văn phòng công chứng gặp chị Ng yêu cầu lập hợp đồng chuyển nhượng thành 33.000.000.000<sup>d</sup> (*ba mươi ba tỷ đồng*). Song H cầm hợp đồng này đến BIDV Buôn Hồ để ký xác nhận chuyển nhượng cùng với C. Sau khi trả nợ thay cho BIDV Buôn Hồ thì C rút 05 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 192, 193, 336, 435, 446 đưa cho H và H đi xóa thế chấp. Đến chiều ngày 13/01/2021, H đến Phòng một cửa thuộc Ủy ban nhân dân huyện Krông Búk nộp 05 hồ sơ chuyển nhượng quyền sử dụng đất số 192, 193, 336, 435, 446 với giá trị mỗi hợp đồng là 50.000.000<sup>d</sup> (*năm mươi triệu đồng*) đã được chứng thực kèm theo đơn đề nghị làm nhanh. Sau khi tiếp nhận Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Krông Búk đã hoàn tất hồ sơ và chuyển Chi cục thuế khu vực Ea H'Leo - Krông Búk để xác định nghĩa vụ thuế và lệ phí phải nộp cho Nhà nước. Do giá chuyển nhượng trên thấp hơn giá quy định của Nhà nước nên Chi cục Thuế khu vực Ea H'Leo - Krông Búk đã căn cứ theo Quyết định số: 22/2020/QĐ-UBND ngày 03/7/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk, về việc ban hành bảng giá và quy định bảng giá các loại đất áp dụng trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố của tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2020-2024, để tính thuế và lệ phí theo quy định của Nhà nước, trong đó: Bên chuyển nhượng (Huỳnh Thị Lệ C) nộp thuế thu nhập cá nhân với tổng số tiền 173.187.360<sup>d</sup> (*một trăm bảy mươi ba triệu, một trăm tám mươi bảy nghìn, ba trăm sáu mươi đồng*). Bên nhận chuyển nhượng (Đặng Diệu H) nộp lệ phí trước bạ nhà đất với tổng số tiền 43.296.840<sup>d</sup> (*bốn mươi ba triệu, hai trăm chín mươi sáu nghìn, tám trăm bốn mươi đồng*). Tổng số tiền mà H đã nộp tại Kho bạc nhà nước huyện Krông Búk là 216.484.200<sup>d</sup> (*hai trăm mười sáu triệu, bốn trăm tám mươi bốn nghìn, hai trăm đồng*). Đến chiều ngày 13/01/2021, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Krông Búk đã chỉnh lý biên động tại trang thứ 3 trong 05 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 192, 193, 336, 435, 446 sang tên Đặng Diệu H.

Quá trình điều tra xác định:

\* Việc thỏa thuận và thực hiện giao dịch: Ngày 12/01/2021 Huỳnh Thị Lệ C và Đặng Diệu H đã thỏa thuận và ký hợp đồng chuyển nhượng tài sản với tổng giá trị 33.000.000.000<sup>d</sup> (*ba mươi ba tỷ đồng*). Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện giao dịch thực tế hai bên đã tiếp tục thỏa thuận, điều chỉnh còn 32.350.000.000<sup>d</sup> (*ba mươi hai tỷ, ba trăm năm mươi triệu đồng*). Trong giao dịch này, giá trị chuyển nhượng từng loại tài sản như sau:

- Quyền sử dụng 05 thửa đất và các tài sản gắn liền với đất giá trị chuyển nhượng 22.935.000.000<sup>d</sup> (*hai mươi hai tỉ, chín trăm ba mươi lăm triệu đồng*);

- Những tài sản thuộc quyền sở hữu của Công ty TNHH Đ Đắk Lắk, Huỳnh Thị Lệ C và Đặng Diệu H đã thỏa thuận sẽ chuyển nhượng tài sản thuộc quyền sở hữu của Công ty TNHH Đ Đắk Lắk sang cho Đặng Diệu H theo giá trị còn lại của tài sản cố định; đối với hệ thống pin năng lượng mặt trời áp mái và bình biến áp là công

trình vừa hoàn thành nên chuyển nhượng theo giá trị mà các đơn vị thi công đã ký hợp đồng trước đó với C, cụ thể:

+ 01 hệ thống điện năng lượng mặt trời áp mái và bình biến áp tổng giá trị 3.065.000.000<sup>d</sup> (*ba tỷ, không trăm sáu mươi lăm triệu đồng*). Trong đó, Công ty TNHH thương mại và dịch vụ GREEN LIFE (địa chỉ: 729 Hùng Vương, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk) hợp đồng cung cấp thiết bị và thi công hệ thống điện năng lượng mặt trời áp mái có công suất 250KWP giá trị 2.625.000.000<sup>d</sup> (*hai tỷ, sáu trăm hai mươi lăm triệu đồng*); Công ty TNHH thương mại và xây lắp điện Việt Anh (địa chỉ: thông Hòa Nam 1, xã Ea Nuôl, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk) hợp đồng xây dựng đường dây trung áp và trạm biến áp 250KWP-0,4/22KV phục vụ hệ thống năng lượng mặt trời áp mái giá trị 440.000.000<sup>d</sup> (*bốn trăm bốn mươi triệu đồng*);

+ 01 cân điện tử 60 tấn trị giá 5.104.226<sup>d</sup> (*năm triệu, một trăm lẻ bốn nghìn, hai trăm hai mươi sáu đồng*);

+ Sân đường bê tông xung quanh nhà tổng trị giá 47.147.093<sup>d</sup> (*bốn mươi bảy triệu, một trăm bốn mươi bảy nghìn, không trăm chín mươi ba đồng*);

+ Hệ thống gầu tải cà phê; hệ thống bồn chứa cà phê; hệ thống lò sấy cà phê; hệ thống sàn KT6; sàn trọng lượng: 0<sup>d</sup> (*không đồng*);

- Những tài sản khác thuộc sở hữu của Huỳnh Thị Lệ C gồm: 01 máy phát điện trị giá 550.000.000<sup>d</sup> (*năm trăm năm mươi triệu đồng*); 363 cây cảnh (Mai, Xanh) tổng trị giá 4.750.000.000<sup>d</sup> (*bốn tỷ, bảy trăm năm mươi triệu đồng*); các thiết bị văn phòng và thiết bị khác (gồm: 05 bàn làm việc, 04 tủ đựng hồ sơ, 02 kết sắt, máy Photocopy, máy Scan, máy in, băng tải chuyên...) tổng trị giá 450.000.000<sup>d</sup> (*bốn trăm năm mươi triệu đồng*); các vật dụng sinh hoạt gia đình (gồm: 02 bàn ghế tiếp khách, 03 tủ lạnh, 03 giường ngủ, 05 tủ gỗ...) tổng trị giá 547.748.681<sup>d</sup> (*năm trăm bốn mươi bảy triệu, bảy trăm bốn mươi tám nghìn, sáu trăm tám mươi mốt đồng*).

\* Đặng Diệu H đã thực hiện thanh toán cho Huỳnh Thị Lệ C các khoản cụ thể sau:

- Thanh toán tiền nợ BIDV Buôn Hồ cho Huỳnh Thị Lệ C là 19.389.302.754<sup>d</sup> (*mười chín tỷ, ba trăm tám mươi chín triệu, ba trăm linh hai ngàn, bảy trăm năm mươi tư đồng*). H và C đã thống nhất làm tròn số tiền thanh toán này là 19.400.000.000<sup>d</sup> (*mười chín tỷ, bốn trăm triệu đồng*);

- Trừ số tiền mà Huỳnh Thị Lệ C đã nợ Đặng Diệu H là 1.100.000.000<sup>d</sup> (*một tỷ, một trăm triệu đồng*);

- Chuyển số tiền mà Huỳnh Thị Lệ C nợ bà Nguyễn Thị V, trú tại: thôn 8A, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, là mẹ Đặng Diệu H) với số tiền 5.100.000.000<sup>d</sup> (*năm tỷ, một trăm triệu đồng*) sang cho Đặng Diệu H;

- Chuyển số tiền Huỳnh Thị Lệ C nợ bà Huỳnh Thị Phương Th, trú tại: thôn Tân Lập 7, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, là chị họ của Đặng Diệu H) với số tiền 2.400.000.000<sup>d</sup> (*hai tỷ, bốn trăm triệu đồng*) sang cho Đặng Diệu H;

- Đặng Diệu H thay Huỳnh Thị Lệ C trả nợ cho bà Lê Thị H, trú tại: Tổ dân phố 8, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk) với số tiền 350.000.000<sup>d</sup> (*ba trăm năm mươi triệu đồng*);

- Đặng Diệu H thay Huỳnh Thị Lệ C thanh toán tiền nợ cho Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và dịch vụ GREEN LIFE (địa chỉ: 729 Hùng Vương, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk) với số tiền 716.000.000<sup>d</sup> (*bảy trăm mười sáu triệu đồng*);

- Đặng Diệu H chuyển khoản cho ông Nguyễn Đức Th, trú tại: Số 740/6 Sư Vạn Hạnh, Phường 12, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh) là con của Huỳnh Thị Lệ C số tiền 2.950.000.000<sup>d</sup> (*hai tỷ, chín trăm năm mươi triệu đồng*);

- Đặng Diệu H đưa cho Huỳnh Thị Lệ C số tiền 84.000.000<sup>d</sup> (*tám mươi tư triệu đồng*);

- Đặng Diệu H trừ Huỳnh Thị Lệ C số tiền Thuế, Phí phải nộp cho Nhà nước và các khoản phát sinh khác do chuyển nhượng 05 quyền sử dụng đất được là 250.000.000<sup>d</sup> (*hai trăm năm mươi triệu đồng*).

\* Các kết luận giám định và văn bản khác:

- Tại Kết luận giám định số: 304/KLGD-PC09 ngày 26/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận:

“1. Chữ ký, chữ viết mang tên Huỳnh Thị Lệ C trong các tài liệu cần giám định so với chữ ký, chữ viết đứng tên Huỳnh Thị Lệ C trên các tài liệu mẫu so sánh là do cùng một người ký và viết ra.

2. Chữ ký, chữ viết mang tên Đặng Diệu H trong các tài liệu cần giám định so với chữ ký, chữ viết đứng tên Đặng Diệu H trên các tài liệu mẫu so sánh là do cùng một người ký và viết ra.”.

- Tại Kết luận giám định số: 419/ PC09 ngày 14/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận:

“1. Chữ ký mang tên Huỳnh Thị Lệ C trên mẫu cần giám định so với chữ ký đứng tên Huỳnh Thị Lệ C trên các mẫu so sánh là do cùng một người ký ra.

2. Chữ ký mang tên Đặng Diệu H trên mẫu cần giám định so với chữ ký đứng tên Đặng Diệu H trên các mẫu so sánh là do cùng một người ký ra”.

- Tại Kết luận giám định số: 1047/STC-KLGD ngày 26/4/2021 của Sở Tài Chính tỉnh Đắk Lắk kết luận:

“1. Xác định người có nghĩa vụ nộp thuế:

a. Thuế thu nhập cá nhân do bên chuyển nhượng nộp là bà Huỳnh Thị Lệ Cúc.

b. Lệ phí trước bạ nhà đất do bên nhận chuyển nhượng nộp là bà Đặng Diệu Hiền.

2. Thiệt hại về thuế trong giao dịch chuyển nhượng là: 592.265.800 đồng.

Trong đó:

+ *Thuế thu nhập cá nhân thiệt hại là: 473.812.640 đồng.*

+ *Lệ phí trước bạ thiệt hại là: 118.453.160 đồng”.*

- Tại bản Kết luận giám định bổ sung số: 3847/STC-KLGĐ ngày 03/12/2021 của Sở Tài chính tỉnh Đắk Lắk kết luận:

*“... Chênh lệch (thiệt hại) về thuế trong giao dịch chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với 05 thửa đất số 435, 193, 446, 192, 336 giữa bà Huỳnh Thị Lệ C và bà Đặng Diệu H khi giao dịch chuyển nhượng thực tế là 22.935.000.000 đồng (hai mươi hai tỉ, chín trăm ba mươi lăm triệu đồng) nhưng lại lập các hợp đồng để kê khai nộp thuế với tổng giá trị là 250.000.000 đồng (hai trăm năm mươi triệu đồng):*

*573.375.000 đồng - 216.484.200 đồng = 356.890.800 đồng.*

*Trong đó:*

+ *Thuế thu nhập cá nhân (Bên chuyển nhượng phải nộp):*

*458.700.000 đồng - 173.187.360 đồng = 285.512.640 đồng.*

+ *Lệ phí trước bạ (Bên nhận chuyển nhượng phải nộp):*

*114.675.000 đồng - 43.296.840 đồng = 71.378.160 đồng”.*

- Tại Công văn số: 1742/STNMT-VPĐKĐĐ ngày 29/6/2021, của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Lắk ghi: *“...Quy trình của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai Krông Búk đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật”.*

- Tại Công văn số: 2390/CTĐLA-HKDCN ngày 18/6/2021 của Cục Thuế tỉnh Đắk Lắk ghi: *“... Lệ phí trước bạ không phải là thuế theo quy định của Luật thuế mà là lệ phí theo quy định của Luật phí và lệ phí. Hành vi sử dụng hợp đồng giả tạo để xác định sai số tiền lệ phí trước bạ phải nộp không phải là hành vi trốn thuế mà là hành vi trốn lệ phí;... Việc xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai của Chi cục Thuế khu vực Ea H’Leo - Krông Búk đối với 05 hồ sơ chuyển nhượng quyền sử dụng các thửa đất số: 192, 193, 336, 435, 446 là đúng trình tự, thủ tục, thời gian quy định trong Quy chế của UBND tỉnh Đắk Lắk và pháp luật hiện hành”.*

Về thu giữ đồ vật, tài liệu: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đã thu giữ gồm: 01 Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giá trị 26 tỷ đồng và 01 Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giá trị 33 tỷ đồng do Đặng Diệu H giao nộp; thu thập 05 hồ sơ chuyển nhượng các thửa đất số 192, 193, 336, 435, 446 tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Krông Búk với giá trị mỗi hợp đồng chuyển nhượng là 50.000.000<sup>d</sup> (năm mươi triệu đồng).

Tại bản cáo trạng: 06/CT-VKS, ngày 07/3/2022, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk đã truy tố các bị cáo Huỳnh Thị Lệ C và Đặng Diệu H về tội “*Trốn Thuế*” theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 200 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk đã truy tố.

Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk đã giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Các bị cáo Huỳnh Thị Lệ C và Đặng Diệu H phạm tội *Trốn Thuế*.

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 200 Bộ luật hình sự, Điều 65, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Lệ C từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng.

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 200 Bộ luật hình sự, Điều 35, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Đặng Diệu H từ 100.000.000đồng đến 150.000.000đồng.

- Về trách nhiệm dân sự: Ngày 01/9/2021 bị cáo Đặng Diệu H đã tự nguyện nộp tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk số tiền 50.000.000<sup>d</sup> (*năm mươi triệu đồng*); ngày 06/9/2021 bị cáo Huỳnh Thị Lệ C đã tự nguyện nộp tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk số tiền 20.000.000<sup>d</sup> (*hai mươi triệu đồng*) để khắc phục một phần hậu quả.

Căn cứ Điều 46, Điều 47, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền trốn thuế 285.512.640 đồng (*hai trăm tám mươi lăm triệu, năm trăm mười hai nghìn, sáu trăm bốn mươi đồng*). Được khấu trừ đi số tiền 70.000.000đồng mà bị cáo H và bị cáo C đã nộp khắc phục một phần hậu quả, bị cáo C còn phải nộp số tiền còn lại là 215.512.640 đồng.

- Đối với Đặng Diệu H, ngoài hành vi phạm tội trên thì bị cáo H còn có hành vi gian lận trốn lệ phí trước bạ với số tiền 71.378.160<sup>d</sup> (*bảy mươi một triệu, ba trăm bảy mươi tám ngàn, một trăm sáu mươi đồng*). Tuy nhiên, theo quy định của Luật thuế và Luật phí và lệ phí thì “Lệ phí trước bạ không phải là thuế”. Do đó hành vi sử dụng hợp đồng giả tạo để giảm nộp tiền lệ phí trước bạ không phải là hành vi trốn thuế. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đã thông báo và chuyển tài liệu có liên quan đến Chi cục Thuế khu vực Ea H’Leo - Krông Búk để xử lý vi phạm hành chính và truy thu số tiền Phí trước bạ theo thẩm quyền.

- Đối với Huỳnh Thị Lệ C, ngoài hành vi phạm tội trên, thì bị cáo C với vai trò là người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Đ Đắc Lắc, còn có các giao dịch chuyển nhượng tài sản cố định thuộc sở hữu của Công ty TNHH Đ Đắc Lắc cho một số tổ chức, cá nhân khác. Trong đó có tài sản chưa xuất hóa đơn, có tài sản xuất hóa đơn không đúng với giá trị thực tế giao dịch giữa các bên. Tuy nhiên, Công ty trách nhiệm hữu hạn Đ Đắc Lắc đăng ký kê khai, nộp thuế và thuộc quyền quản lý của Cục thuế tỉnh Đắk Lắk. Hiện nay Công ty TNHH Đ đang tạm ngừng kinh doanh có thời hạn, nên cơ quan Thuế không có nhiệm vụ, quyền hạn để xác minh. Mặt khác, theo quy định của pháp luật thì Công ty TNHH Đ được kê khai bổ sung về Thuế đối với những chuyển nhượng tài sản cố định của Công ty khi hoạt động lại. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đã thông báo và chuyển tài liệu có liên quan đến Cục Thuế tỉnh Đắk Lắk để tổ chức thanh kiểm tra và xử lý theo thẩm quyền.



- Đối với bà Nguyễn Thị V và bà Huỳnh Thị Phương Th đã cùng tham gia góp vốn với Đặng Diệu H để mua tài sản của Huỳnh Thị Lệ C, bằng cách chuyển nợ từ C sang H, nhưng bà V và bà Th không biết việc các bị cáo C và H thỏa thuận để trốn thuế nêu trên, nên không xử lý.

- Đối với ông Phạm Đình Th, là người công chứng 05 hợp đồng chuyển nhượng giữa Huỳnh Thị Lệ C và Đặng Diệu H với giá trị mỗi hợp đồng là 50.000.000đ (*năm mươi triệu đồng*), để H và C thực hiện thủ tục pháp lý và trốn thuế thu nhập cá nhân. Tuy nhiên, ông Thảo thực hiện công chứng theo đúng quy định của Luật Công chứng và các quy định của pháp luật có liên quan, nên không xử lý.

- Đối với Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Krông Búk, đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật đối với việc chuyển nhượng quyền sử dụng các thửa đất số: 192, 193, 336, 435, 446, không có dấu hiệu vi phạm pháp luật, nên không xử lý.

- Đối với Chi cục Thuế khu vực Ea H'Leo - Krông Búk, đã xác định nghĩa vụ thuế và lệ phí về đất đai đối với 05 hồ sơ chuyển nhượng quyền sử dụng các thửa đất số: 192, 193, 336, 435, 446 đúng trình tự, thủ tục, thời gian theo quy định của pháp luật, không có dấu hiệu vi phạm pháp luật, nên không xử lý.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo Huỳnh Thị Lệ C, Đặng Diệu H thừa nhận quyết định truy tố và quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt nhằm tạo điều kiện cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất và sẽ phấn đấu trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[ 1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

Phiên tòa vắng mặt một số người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người làm chứng, nhưng trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã lấy lời khai, thu thập chứng cứ đầy đủ nên việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định.

[2] Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Vào ngày 12/01/2021, Huỳnh Thị Lệ C đã thỏa thuận chuyển nhượng cho Đặng Diệu H 05 thửa đất số 192, 193, 336, 435, 446 và các tài sản trên đất của cá nhân và của Công ty TNHH Đ Đắc Lắc, cùng địa chỉ tại xã P, huyện K, tỉnh Đắc Lắc, với tổng giá trị giao dịch là 32.350.000.000 đồng (*ba mươi hai tỷ, ba trăm năm mươi triệu đồng*). Trong đó, tổng giá trị chuyển nhượng 05 thửa đất là 22.935.000.000 đồng (*hai mươi hai tỷ, chín trăm ba mươi lăm triệu đồng*) còn lại là giá trị các tài sản khác của cá nhân và của Công ty TNHH Đ Đắc Lắc. Để giảm tiền thuế và lệ phí phải nộp cho Nhà nước, các bị cáo H và C đã thỏa thuận ký 05 hợp đồng giả tạo với giá trị mỗi hợp đồng là 50.000.000 đồng (*năm mươi triệu đồng*) và H đi kê khai nộp thuế. Sau khi tiếp nhận 05 hợp đồng không đúng thực tế trên, do giá trị chuyển nhượng thấp hơn giá quy định của Nhà nước nên Chi cục Thuế khu vực Ea H'Leo - Krông Búk đã căn cứ tính thuế thu nhập cá nhân trong giao dịch chuyển nhượng 05 thửa đất trên là 173.187.360 đồng (*một trăm bảy mươi ba triệu, một trăm tám mươi bảy nghìn, ba trăm sáu mươi đồng*) và bị cáo H đã nộp đủ số tiền thuế trên tại Kho bạc Nhà nước huyện Krông Búk. Tuy nhiên, tính theo giá trị chuyển nhượng 05 thửa đất là 22.935.000.000 đồng, khấu trừ tiền thuế thu nhập cá nhân đã nộp trên thì các bị cáo C và H đã trốn thuế thu nhập cá nhân với số tiền 285.512.640 đồng (*hai trăm tám mươi lăm triệu, năm trăm mười hai nghìn, sáu trăm bốn mươi đồng*).

Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Trốn Thuế”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 200 Bộ luật Hình sự.

Tại điểm đ khoản 1 Điều 200 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây trốn thuế với số tiền từ 100.000.000 đồng đến dưới 300.000.000 đồng hoặc dưới 100.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trốn thuế hoặc đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 188, 189, 190, 191, 192, 193, 194, 195, 196, 202, 250, 251, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 01 năm”

*đ/ Sử dụng chứng từ, tài liệu không hợp pháp để xác định sai số tiền thuế phải nộp, số tiền thuế được hoàn;*

[3] Xét hành vi của các bị cáo tuy đơn giản nhưng đã xâm phạm đến trật tự quản lý về thuế do Nhà nước thống nhất quản lý, đã có hành vi kê khai số tiền sang nhượng 05 thửa đất trị giá 22.935.000.000đ thành 250.000.000đ để xác định sai số tiền thuế phải nộp, làm cho quần chúng nhân dân mất lòng tin vào chính quyền khi để tệ nạn xã hội xảy ra tại địa phương ngày càng nhiều.

[4] Xét chủ thể, động cơ và mục đích phạm tội của các bị cáo thấy rằng, các bị cáo đều là người đầy đủ năng lực hành vi để nhận thức được việc làm của mình là vi

phạm pháp luật, thế nhưng các bị cáo bắt chấp hậu quả để thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Thực hiện tội phạm với mục đích việc khai báo tiền sang nhượng đất không trung thực.

[5] Xét hành vi khách quan của tội phạm thì vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, không có sự phân công, không có tổ chức chặt chẽ cho từng bị cáo. Tuy nhiên, để cá thể hóa hình phạt cho từng bị cáo thì phải xem xét vai trò cụ thể của mỗi bị cáo khi thực hiện tội phạm:

[5.1] Đối với bị cáo Huỳnh Thị Lệ C là chủ của 05 thửa đất, trong quá trình mua bán mặt hàng nông nghiệp và có nợ bị cáo H số tiền 1.100.000.000đ, nợ bà Nguyễn Thị V số tiền 5.100.000.000đ ( bà V là mẹ của bị cáo H) nợ chị Huỳnh Thị Phương Th số tiền 2.400.000.000đ (là chị họ của bị cáo H), trong quá trình mua bán bị cáo C thua lỗ nên giữa bị cáo C và bị cáo H thống nhất, bị cáo C sang nhượng 05 thửa đất số 192, 193, 336, 435, 446 và các tài sản trên đất của cá nhân và của Công ty TNHH Đ Đắc Lắc, cùng địa chỉ tại xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, với tổng giá trị giao dịch là 32.350.000.000 đồng (*ba mươi hai tỷ, ba trăm năm mươi triệu đồng*). Trong đó, tổng giá trị chuyển nhượng 05 thửa đất là 22.935.000.000 đồng (*hai mươi hai tỷ, chín trăm ba mươi lăm triệu đồng*) còn lại là giá trị các tài sản khác của cá nhân và của Công ty TNHH Đ Đắc Lắc. Nhưng các bị cáo H và C đã thỏa thuận ký 05 hợp đồng giả tạo với giá trị mỗi hợp đồng là 50.000.000 đồng để nộp ít thuế vào ngân sách nhà nước cụ thể C đã trốn thuế thu nhập cá nhân là 285.512.640 đồng.

[5.2] Đối với bị cáo Đặng Diệu H sau khi nghe thông tin doanh nghiệp Đ mà chủ Doanh nghiệp là Huỳnh Thị Lệ C làm ăn thua lỗ và bị vỡ nợ, lo sợ bị mất tiền nên đã thống nhất cùng bị cáo C làm thủ sang nhượng 05 thửa đất như đã nêu trên để thu hồi một phần mà bị cáo C nợ H và bị cáo H cũng đã trốn lệ phí trước bạ số tiền là 71.378.160 đồng.

[6] Ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về phần tội danh, điều khoản truy tố cũng như mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Để đảm bảo công tác đấu tranh phòng chống tội phạm mà đặc biệt là tội phạm vi phạm trật tự quản lý về thuế, tài chính mà cụ thể là các bị cáo khai trong hợp đồng sang nhượng thấp hơn giá trị thực tế để nộp thuế thấp gây thất thoát về thu thuế cho nhà nước, hành vi của các bị cáo nguy hiểm cần có mức hình phạt tương xứng với hành của các bị cáo gây ra.

[8] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[9] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo đã tự nguyện nộp lại một số tiền để khắc phục một phần hậu quả, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đối với bị cáo Huỳnh Thị Lệ C trong thời gian kinh doanh đã được UBND tỉnh Đắk Lắk, UBND huyện Krông Búk, Cục thuế tỉnh Đắk Lắk và Cơ quan đơn vị khác tặng nhiều giấy khen và Bằng khen “Đã

có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong sản xuất, kinh doanh và thực hiện tốt chính sách thuế”, nên bị cáo C được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy cần xem xét trong khi lượng hình đối với bị cáo C. Bị cáo C và bị cáo H có nơi cư trú rõ ràng, ổn định nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo C ra khỏi đời sống xã hội mà cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp và đối với bị cáo H cần áp dụng Điều 35 Bộ luật hình sự để phạt tiền bị cáo là phù hợp.

[9] Bị cáo H đã bị áp dụng hình phạt chính là phạt tiền, bị cáo C đã bị áp dụng hình phạt chính là án treo, nên Hội đồng xét xử đã căn nhắc đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cũng như mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 4 Điều 200 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 01/9/2021 bị cáo Đặng Diệu H đã tự nguyện nộp tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk số tiền 50.000.000<sup>d</sup> (năm mươi triệu đồng); ngày 06/9/2021 bị cáo Huỳnh Thị Lệ C đã tự nguyện nộp tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk số tiền 20.000.000<sup>d</sup> (hai mươi triệu đồng) Tổng số tiền là 70.000.000đồng để khắc phục một phần hậu quả. Đến ngày 30/3/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đã chuyển số tiền 70.000.000đ đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Búk, theo biên lai số 60AA/20210005224.

- Đối với Đặng Diệu H, ngoài hành vi phạm tội trên thì bị cáo H còn có hành vi gian lận trốn lệ phí trước bạ với số tiền 71.378.160<sup>d</sup> (bảy mươi một triệu, ba trăm bảy mươi tám ngàn, một trăm sáu mươi đồng). Tuy nhiên, theo quy định của Luật thuế và Luật phí và lệ phí thì “Lệ phí trước bạ không phải là thuế”. Do đó hành vi sử dụng hợp đồng giả tạo để giảm nộp tiền lệ phí trước bạ không phải là hành vi trốn thuế. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đã thông báo và chuyển tài liệu có liên quan đến Chi cục Thuế khu vực Ea H’Leo - Krông Búk để xử lý vi phạm hành chính và truy thu số tiền Phí trước bạ theo thẩm quyền. Tuy hành vi trốn lệ phí của H không cấu thành tội phạm, nhưng bị cáo H đã đồng phạm về tội Trốn thuế cùng với bị cáo C.

- Đối với Huỳnh Thị Lệ C, ngoài hành vi phạm tội trên, thì bị cáo C với vai trò là người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Đ Đắc Lắc, còn có các giao dịch chuyển nhượng tài sản cố định thuộc sở hữu của Công ty TNHH Đ Đắc Lắc cho một số tổ chức, cá nhân khác. Trong đó có tài sản chưa xuất hóa đơn, có tài sản xuất hóa đơn không đúng với giá trị thực tế giao dịch giữa các bên. Tuy nhiên, Công ty trách nhiệm hữu hạn Đ Đắc Lắc đăng ký kê khai, nộp thuế và thuộc quyền quản lý của Cục thuế tỉnh Đắk Lắk. Hiện nay Công ty TNHH Đ đang tạm ngừng kinh doanh có thời hạn, nên cơ quan Thuế không có nhiệm vụ, quyền hạn để xác minh. Mặt khác, theo quy định của pháp luật thì Công ty TNHH Đ được kê khai bổ sung về Thuế đối với những chuyển nhượng tài sản cố định của Công ty khi hoạt động lại. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đã thông báo và chuyển tài liệu có liên quan đến Cục Thuế tỉnh Đắk Lắk để tổ chức thanh kiểm tra và xử lý theo thẩm quyền.

- Đối với bà Nguyễn Thị V và chị Huỳnh Thị Phương Th đã cùng tham gia góp vốn với Đặng Diệu H để mua tài sản của Huỳnh Thị Lệ C, bằng cách chuyển nợ từ C sang H, nhưng bà V và chị Th không biết việc các bị cáo C và H thỏa thuận để trốn thuế nêu trên, nên không xử lý.

- Đối với ông Phạm Đình Th, là người công chứng 05 hợp đồng chuyển nhượng giữa Huỳnh Thị Lệ C và Đặng Diệu H với giá trị mỗi hợp đồng là 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng), để H và C thực hiện thủ tục pháp lý và trốn thuế thu nhập cá nhân. Tuy nhiên, ông Th thực hiện công chứng theo đúng quy định của Luật Công chứng và các quy định của pháp luật có liên quan, nên không xử lý.

- Đối với Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Krông Búk, đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật đối với việc chuyển nhượng quyền sử dụng các thửa đất số: 192, 193, 336, 435, 446, không có dấu hiệu vi phạm pháp luật, nên không xử lý.

- Đối với Chi cục Thuế khu vực Ea H'Leo - Krông Búk, đã xác định nghĩa vụ thuế và lệ phí về đất đai đối với 05 hồ sơ chuyển nhượng quyền sử dụng các thửa đất số: 192, 193, 336, 435, 446 đúng trình tự, thủ tục, thời gian theo quy định của pháp luật, không có dấu hiệu vi phạm pháp luật, nên không xử lý.

[11] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Huỳnh Thị Lệ C và Đặng Diệu H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Thị Lệ C cáo Đặng Diệu H phạm tội “Trốn thuế”.

- Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1, khoản 4 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 200; điểm b, i, s, v khoản 1 Điều 51; Điều 17 Điều 65; Điều 58 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Thị Lệ C: 06 ( sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một ) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Huỳnh Thị Lệ C cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của bộ luật này.

- Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 200; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17 Điều 35; Điều 58 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Đăng Diệu H số tiền: 100.000.000đ ( Một trăm triệu đồng chẵn) để sung vào ngân sách nhà nước.

Sau khi Bản án có hiệu lực pháp luật, nếu bị cáo Đăng Diệu H không thi hành án đối với số tiền phạt nêu trên, thì hàng tháng bị cáo còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

2. Biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Buộc bị cáo Huỳnh Thị Lệ C phải nộp vào kho bạc Nhà nước huyện Krông Búk số tiền trốn thuế là 285.512.640đ, được khấu trừ số tiền 70.000.000đ mà bị cáo C đã tự nguyện nộp ngày 06/9/2021 và bị cáo H đã tự nguyện nộp ngày 01/9/2021 để khắc phục một phần hậu quả, bị cáo C còn phải nộp số tiền 215.512.640đ.

**Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Huỳnh Thị Lệ C và Đăng Diệu H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án về phần có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án về phần có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng.
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk.
- VKSND huyện Krông Búk;
- Công an huyện Krông Búk;
- Nhà tạm giữ CA huyện Krông Búk;
- Chi cục THA DS huyện Krông Búk;
- Bị cáo; Lưu VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

( Đã ký)

**Thái Văn Hải**